

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5165/BXD-KTXD

V/v hướng dẫn xác định chi phí
có liên quan đến cấp mỏ và khai
khác vật liệu xây dựng theo cơ
chế đặc thù.

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ Giao thông vận tải.

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao¹ hướng dẫn phương pháp xác định giá vật liệu xây dựng tại mỏ đối với các mỏ khoáng sản khai thác làm vật liệu xây dựng thông thường theo cơ chế đặc thù, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 4166/BXD-KTXD ngày 15/9/2023, văn bản số 641/BXD-KTXD ngày 19/02/2024 gửi Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT), văn bản số 1338/BXD-KTXD ngày 28/3/2024 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được giao làm cơ quan chủ quản đầu tư các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm. Qua nắm bắt thực tiễn, việc xác định các chi phí liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật liệu xây dựng tại mỏ theo cơ chế đặc thù còn một số vướng mắc, chưa thống nhất, một số địa phương, chủ đầu tư, nhà thầu còn lúng túng trong triển khai thực hiện. Để việc xác định các khoản mục chi phí được thực hiện thống nhất, tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và pháp luật khác có liên quan, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh rà soát, phân công, phân cấp và quy định rõ trách nhiệm cụ thể của từng chủ thể, cơ quan, đơn vị; nghiên cứu ban hành đầy đủ các quy định theo thẩm quyền về quản lý khai thác, vận chuyển, sử dụng vật liệu khai thác tại mỏ; quy trình, quy định về đèn bù, triển khai, cấp phép khai thác mỏ theo cơ chế đặc thù.

2. Đối với các cơ quan được giao làm cơ quan chủ quản công trình, dự án, đề nghị chỉ đạo các chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan kiểm soát chặt chẽ nguồn vật liệu đã được cấp phép khai thác theo cơ chế đặc thù, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, tránh đầu cơ, trục lợi gây thất thoát, lãng phí.

3. Về xác định các khoản mục chi phí liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật liệu xây dựng tại mỏ theo cơ chế đặc thù.

3.1. Các chủ đầu tư dự án và các chủ thể có liên quan:

a) Căn cứ điều kiện cụ thể, tình hình thực tế của từng mỏ, các quy định của pháp luật áp dụng cho dự án/công trình/gói thầu/hợp đồng, quy định của từng địa phương và nội dung các công việc cần triển khai thực hiện; rà soát, quyết định và chịu trách nhiệm về sự đầy đủ, tính chính xác của các khoản mục chi phí liên quan

¹ Tại Thông báo số 311/TB-VPCP ngày 07/8/2023 của Văn phòng Chính phủ.

đến cấp mỏ và khai thác vật liệu xây dựng tại mỏ theo cơ chế đặc thù trên cơ sở tham khảo danh mục chi phí nêu tại Phụ lục kèm theo văn bản này.

b) Rà soát, phân định rõ: (1) Các khoản mục chi phí liên quan trực tiếp đến khai thác vật liệu, gắn với khối lượng khai thác; (2) Các khoản mục chi phí có tính chất chung liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật liệu theo cơ chế đặc thù.

3.2. Các khoản mục chi phí liên quan đến việc tổ chức khai thác vật liệu tại mỏ theo cơ chế đặc thù được tính toán, xác định trong tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng (dự toán xây dựng công trình/dự toán gói thầu thi công xây dựng), tương ứng với từng giai đoạn triển khai dự án² phù hợp các quy định của pháp luật áp dụng cho dự án, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm chi phí đầu tư, theo đó:

a) Đối với các Dự án đang xác định tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng:

Các khoản mục chi phí nêu tại mục 3.1 văn bản này được xác định và kết cấu vào các thành phần chi phí trong tổng mức đầu tư/dự toán xây dựng đảm bảo phù hợp với tính chất của từng loại chi phí.

b) Đối với các dự án, gói thầu đã và đang lựa chọn nhà thầu nhưng chưa ký kết hợp đồng:

Chủ đầu tư chủ động rà soát chặt chẽ, hồ sơ mời thầu/nội dung hợp đồng, làm rõ nội dung công việc, chi phí liên quan đến khai thác vật liệu theo cơ chế đặc thù để lựa chọn nhà thầu/ký kết và thực hiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.

c) Đối với các gói thầu thi công xây dựng đã ký kết hợp đồng thi công thuộc dự án áp dụng cơ chế đặc thù:

Nhà thầu thi công xây dựng tổ chức lập dự toán chi phí, trình Chủ đầu tư thẩm định, phê duyệt. Trên cơ sở dự toán chi phí được duyệt, các bên căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 143 Luật Xây dựng³, nội dung hợp đồng đã ký kết, các cơ chế đặc thù được phép áp dụng để quản lý hợp đồng thi công xây dựng của dự án.

3.3. Căn cứ trình tự thủ tục, quy trình cấp phép khai thác vật liệu theo cơ chế đặc thù của từng địa phương và trách nhiệm được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao⁴, đề nghị UBND cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp, có ý kiến (theo đề nghị của chủ đầu tư) đối với các khoản mục chi phí thuộc phạm vi quản lý, hướng dẫn của địa phương⁵.

3.4. Trong quá trình xác định chi phí có liên quan, nếu có vướng mắc hoặc

² Giai đoạn chuẩn bị đầu tư, triển khai thiết kế sau thiết kế cơ sở, lựa chọn nhà thầu, thương thảo, ký kết thực hiện hợp đồng

³ Hợp đồng xây dựng được điều chỉnh trong trường hợp nhà nước thay đổi các chính sách làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện hợp đồng xây dựng

⁴ Thực hiện trách nhiệm được nêu tại mục 4 Công điện số 02/CD-TTg ngày 09/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Khoản 4 Điều 7 Nghị Quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội; Khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 27/01/2024 của Chính phủ.

⁵ Như chi phí chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, chi phí đèn bù tài sản, hoa màu trên đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản...

chưa rõ, cần phân tích, đánh giá, làm rõ các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị với các cơ quan quản lý tại địa phương để được hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các vấn đề vượt thẩm quyền của địa phương.

Đề nghị UBND cấp tỉnh, Bộ Giao thông vận tải tổ chức thực hiện, triển khai các nội dung nêu trên đến các chủ đầu tư và các chủ thê có liên quan; tiếp tục chỉ đạo các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát trình tự, thủ tục triển khai thực hiện, các khoản mục chi phí có liên quan; nội dung, hồ sơ hợp đồng xây dựng đã ký kết; nhận diện, đánh giá những khó khăn, vướng mắc (nếu có) và đề xuất giải pháp khắc phục, kịp thời phản ánh để các cơ quan quản lý tại địa phương hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền, Bộ Xây dựng xem xét, xử lý các vấn đề vượt thẩm quyền của địa phương đảm bảo kế hoạch, tiến độ dự án theo yêu cầu./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu VT, Cục KTXD (P2-Trọng).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Bùi Xuân Dũng

PHỤ LỤC

**Danh mục chi phí liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật liệu xây dựng
tại mỏ theo cơ chế đặc thù**

(Kèm theo văn bản số 5165/BXD-KTXD ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bộ Xây dựng)

TT	Thành phần chi phí	Căn cứ, cơ sở xác định
I	Các chi phí gắn với khối lượng khai thác (mỏ đất, đá, cát,...), có thể bao gồm:	
1	Chi phí đào, xúc, hút vật liệu, nổ mìn, ...	Các chi phí này thuộc chi phí xây dựng, được xác định bằng dự toán theo quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng áp dụng cho dự án.
2	Chi phí sơ chế vật liệu (nghiền, sàng, lọc, trộn vật liệu,...)	
3	Chi phí trung chuyển trong phạm vi mỏ vật liệu	
4	Các khoản mục chi phí có tính chất tương tự khác	Đối với các dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP, dự toán chi phí xác định theo quy định tại Phụ lục số III Thông tư số 11/2021/TT-BXD (trong đó, chi phí chung xác định theo quy định tại tiết đ điểm 1.2.1 mục II, thu nhập chịu thuế tính trước xác định theo quy định tại mục III).
II	Các chi phí có tính chất chung liên quan đến cấp mỏ và khai thác vật liệu, có thể bao gồm:	
1	Chi phí xây dựng mới, nâng cấp hoặc cải tạo các công trình phục vụ khai thác, vận chuyển (như xây dựng đường giao thông, cầu, bến cảng, xây dựng trạm nghiền, trạm trộn, hệ thống điện, nước, lắp đặt trạm cân điện tử, ...).	Lập dự toán như đối với dự toán xây dựng.
2	Chi phí xây dựng công trình phụ trợ; chi phí gia cố công trình hiện hữu;	
3	Chi phí hoàn trả hạ tầng, phá dỡ, tháo dỡ các công trình phục vụ khai thác và sau khi khai thác.	
4	Chi phí phát rừng, cào bóc tầng phủ, vận chuyển đồ thải,...	
5	Thiết bị cân điện tử	Lập dự toán chi phí
6	Cầu rửa xe	
7	Thiết bị giám sát quá trình khai thác (thiết bị định vị, camera an ninh,...)	
8	Các thiết bị phục vụ khai thác khác	
9	Chi phí khảo sát, đo đạc bản đồ, thăm dò, đánh giá trữ lượng	Lập dự toán chi phí
10	Chi phí thí nghiệm, đánh giá chất lượng khoáng sản làm vật liệu	
11	Chi phí liên quan đến lập hồ sơ khai thác (thiết kế mỏ, phương án khai thác, dự toán chi phí,	

TT	Thành phần chi phí	Căn cứ, cơ sở xác định
	lập hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng,...)	
12	Chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.	
13	Chi phí thẩm tra thiết kế, dự toán (nếu có)	
14	Chi phí kiểm tra, giám sát khai thác, môi trường trong quá trình khai thác.	
15	Chi phí chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, thuê mặt nước,....	Xác định theo các quy định của pháp luật về đất đai, quy định của địa phương và các quy định khác có liên quan.
16	Chi phí bồi thường cây cối, hoa màu, vật kiến trúc ...trên đất	
17	Chi phí hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, hỗ trợ ổn định đời sống, tái định cư (nếu có).	
18	Chi phí rà phá bom mìn	Xác định theo hướng dẫn xác định Định mức dự toán và quản lý chi phí trong dự toán rà phá bom mìn vật nổ của Bộ Quốc phòng.
19	Các loại phí, lệ phí (phí cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, phí trước bạ, phí thuê mặt nước, phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường,...)	Xác định theo các quy định của pháp luật về phí, lệ phí tương ứng
20	Các loại thuế (thuế tài nguyên, thuế chuyển nhượng quyền sử dụng đất,...)	Xác định theo các pháp luật về thuế tương ứng
21	Các chi phí đo đạc, đánh giá môi trường trong quá trình khai thác; cải tạo, phục hồi môi trường, xử lý các sự cố môi trường; ứng phó sự cố môi trường (tràn dầu, sụt lún,...)	Xác định theo quy định của pháp luật về môi trường và pháp luật có liên quan
22	Đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương (nếu có), thuê đất làm đường công vụ, bãi tập kết....	Theo các quy định của địa phương.
23	Trồng rừng thay thế và các chi phí có liên quan khác.	Lập dự toán chi phí theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan khác.
24	Các chi phí khác có liên quan	Theo tính chất của từng khoản mục chi phí